

Số: 889/QĐ-UBND

Pleiku, ngày 29 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Công Nhập, địa chỉ
58 Nguyễn Công Trứ, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(Lần hai)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 và Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Xét Đơn khiếu nại ngày 07/02/2020 của ông Trần Công Nhập, địa chỉ 58 Nguyễn Công Trứ, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

I. Nội dung khiếu nại:

Ông Trần Công Nhập khiếu nại Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 của Chủ tịch UBND xã Trà Đa, thành phố Pleiku về việc giải quyết đơn khiếu nại của Ông. Trong đơn khiếu nại Ông nêu một số nội dung như sau:

- Việc tổ chức lấy ý kiến khu dân cư: Theo ông Nhập, trong hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Ông đã có giấy sang nhượng đất (trên giấy sang nhượng đất có ghi thời điểm sang nhượng, mục đích sử dụng đất thể hiện trên giấy chứng nhận-số 3a của bên sang nhượng chuyển giao kèm theo giấy nhượng đất, ghi là đất vườn; thửa đất phù hợp với bản đồ địa chính 1995 của xã Trà Đa. Như vậy, đã đáp ứng theo điểm h và i khoản 2 Điều 21 Nghị định 43/2014/NĐ-CP, không cần phải họp lấy ý kiến khu dân cư. Ông cho rằng UBND xã Trà Đa đã làm sai quy định pháp luật, gây khó khăn, cản trở ông trong việc đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Việc xử lý hành vi và hậu quả xâm lấn đất: Ông cho rằng, UBND xã Trà Đa đã trì hoãn việc xử lý tháo dỡ bờ kè xâm lấn đất đối với ông Thân Trọng Vinh, “tính đến nay đã hơn 2 năm 3 tháng. Vừa đúng 800 ngày...”.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND xã Trà Đa:

Tại Điều 1 Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 của Chủ tịch UBND xã Trà Đa về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Trần Công Nhập đã nêu như sau:

- Việc ông Trần Công Nhập khiếu nại địa phương gây khó khăn cho ông trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không có cơ sở;

- Việc ông Thân Trọng Vinh không chấp hành việc tháo dỡ bờ kè xây dựng vi phạm là đúng. Ủy ban nhân dân xã sớm giải quyết và trả lời cho ông được biết...”.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

1. Quá trình giải quyết hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với ông Nhập.

1.1. Năm 2013, ông Nhập có đơn đề nghị cấp có thẩm quyền xác nhận việc ông nhận chuyển nhượng đất từ ông Nguyễn Quốc Việt, thường trú thôn 4, xã Trà Đa đề nghị cấp GCNQSDĐ trên diện tích 931m² tại thôn 4, xã Trà Đa. UBND xã Trà Đa tiếp nhận, giải quyết.

Ngày 04/8/2014, UBND xã Trà Đa có Công văn số 35/CV-UBND về việc trả lời đơn kiến nghị của ông Nhập, nội dung: “... Đối với diện tích 931m² đất tại thôn 4, xã Trà Đa mà ông Nhập đề nghị UBND xã xác nhận, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét cấp GCNQSDĐ trên diện tích đất nói trên là không có cơ sở giải quyết, hiện tại UBND xã Trà Đa xác nhận diện tích này là đất công cộng...”.

Tại Báo cáo số 41/BC-UBND ngày 09/9/2014 của UBND xã Trà Đa có nội dung “... Gia đình ông Trần Công Nhập không cung cấp các giấy tờ có liên quan để chứng minh là thửa đất này gia đình ông nhận chuyển nhượng từ gia đình ông Việt;... giấy sang nhượng đất, giấy nhận tiền chỉ có chữ ký của ông Việt và bà Hà (vợ ông Việt) chưa được cấp có thẩm quyền xác nhận việc chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng của hai gia đình...”.

- Năm 2016, ông Nhập có đơn kiến nghị việc ông Thân Trọng Vinh lấn chiếm đất, xây dựng trái phép trên đất của gia đình ông, đề nghị cấp GCNQSDĐ cho gia đình ông tại thôn 4, xã Trà Đa. UBND thành phố Pleiku có văn bản số 1958/UBND-TNMT ngày 20/9/2016 về việc trả lời đơn của ông Trần Công Nhập, nội dung: “... Ông có nhu cầu đăng ký xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho lô đất tại thôn 4, xã Trà Đa thì nộp hồ sơ tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố qua bộ phận “Một cửa hiện đại” của UBND thành phố để được xem xét, giải quyết theo quy định”.

- Ngày 23/01/2017, UBND xã Trà Đa nhận được hồ sơ đề nghị cấp GCNQSDĐ của ông Nhập từ Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố. Ngày 25/01/2017, UBND xã Trà Đa có Thông báo số 09/TB-UBND về việc niêm yết công khai hồ sơ cấp GCNQSDĐ của ông Nhập.

- Để xác minh nguồn gốc lô đất của ông Nhập tại thôn 4, xã Trà Đa, Ban nhân dân thôn 4 đã tổ chức cuộc họp vào ngày 08/02/2017. Phiếu lấy ý kiến của khu dân cư về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất ngày 08/02/2017 thể hiện: “Nguồn gốc sử dụng thửa đất nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Quốc Việt năm 2000 là không phù hợp nội dung xác minh. Hiện tại nhân dân đề nghị trả lại phân đất làm mương thoát nước...”.

- Ngày 13/02/2017, UBND xã có Thông báo số 10/TB-UBND về việc kết thúc niêm yết công khai hồ sơ cấp GCNQSDĐ của ông Nhập, nội dung: “...*Các hộ dân tham gia cuộc họp thống nhất trước đây là đất trống, không ai sử dụng và có mương thoát nước tự nhiên chảy xuống giáp đất Hồ thủy lợi. Các hộ dân đề nghị trả lại phần đất trước đây có mương thoát nước chảy qua để ban quản lý khu công nghiệp Trà Đa làm hệ thống đấu nối với hệ thống thoát nước mưa của khu công nghiệp. Cuộc họp thống nhất đề nghị ông Nguyễn Quốc Việt xác định lại phần diện tích đã chuyển nhượng cho ông Trần Công Nhập theo đúng hiện trạng thực tế sử dụng. Như vậy, hồ sơ đề nghị xác minh của ông Nhập không phù hợp với hiện trạng sử dụng đất...*”.

- Ngày 27/9/2019, ông Nhập có đơn khiếu nại UBND xã Trà Đa có hành vi gây cản trở Ông trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và việc ông Vinh không tháo dỡ bờ kè xây dựng vi phạm, trả lại đất cho Ông. UBND xã Trà Đa thụ lý giải quyết và ban hành Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 “*Về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Công Nhập, cư ngụ 58 Nguyễn Công Trứ, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (lần đầu)*”.

1.2. Về hiện trạng:

- Tại Biên bản kiểm tra hiện trạng ngày 20/5/2014 của UBND xã Trà Đa thể hiện: “... *hiện trạng là đất trống, cây cỏ mọc um tùm chỉ có một số cây muông trước đây nhân dân trồng rất lâu. Có 01 con mương nước chảy dọc theo lô đất xuống ruộng năm trên phần đất đang tranh chấp...*”.

- Biên bản kiểm tra hiện trạng tại vị trí ông Nhập đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 13/03/2020 của Tổ xác minh khiếu nại, thể hiện:

+ *Thửa đất tiếp giáp với đường hiện trạng đã đổ bê tông; ranh giới phía đất ông Nhập đề nghị cấp giấy chứng nhận có hàng cây muông do nhân dân trồng, hiện nay ông Nhập đã rào lưới B40 ra ngoài hàng cây muông khoảng 2m. Trên đất có trồng một số cây bờ lờ, còn nhỏ, trồng khoảng tháng 7/2019 và không có tài sản, công trình xây dựng trên đất;*

+ *Có bờ kè tại ranh giới đất của ông Vinh và thửa đất ông Nhập đề nghị cấp giấy chứng nhận. Bên dưới có mương thoát nước ngầm kéo dài từ đường Ngô Quyền xuống thửa đất ông Cẩm xuống hết ranh giới đất của ông Vinh và ông Nhập (gốc cây trứng cá) có chiều rộng 1m, cống thoát nước chảy ra hồ thủy lợi.*

- Theo Báo cáo số 388/BC-QLĐT ngày 27/3/2020 của phòng Quản lý Đô thị thành phố: Hệ thống thoát nước qua thửa đất ông Nhập đề nghị cấp giấy chứng nhận là hệ thống thoát nước hạ lưu đường Ngô Quyền dẫn nước xuống hồ thủy lợi Trà Đa, được Sở xây dựng Gia Lai phê duyệt tại Quyết định 107/QĐ-SXD ngày 01/11/2017 và Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Gia Lai triển khai xây dựng bằng cống tròn D100, chiều dài: 37,65m để xử lý thoát nước, tránh xói lở hạ lưu.

2. Quá trình xử lý giải quyết và việc chấp hành đối với hành vi xây dựng bờ kè không phép của ông Thân Trọng Vinh.

- Năm 2016, ông Nhập có đơn kiến nghị ông Vinh lấn chiếm đất, xây dựng trái phép trên đất của gia đình Ông, đề nghị cấp GCNQSDĐ cho gia đình Ông tại thôn 4, xã Trà Đa; xử lý việc ông Vinh lấn chiếm bờ hồ Trà Đa. UBND thành phố Pleiku có văn bản số 1958/UBND-TNMT ngày 20/9/2016 về việc trả lời đơn của Ông; ban hành văn bản số 2263/UBND-VP ngày 28/10/2016 về việc xử lý công trình xây dựng không phép của ông Thân Trọng Vinh.

- Ngày 04/11/2016, UBND xã Trà Đa có Báo cáo số 81/BC-UBND về xử lý công trình xây dựng không phép tại thôn 4, xã Trà Đa; Báo cáo số 92/BC-UBND ngày 29/11/2016 về việc kiểm tra, xử lý đơn của ông Thân Trọng Vinh, với nội dung:

+ Theo nội dung đơn kiến nghị của ông Thân Trọng Vinh đề nghị đóng mốc để xây dựng bờ kè tại thửa đất 49 và thửa 16 thuộc tờ bản đồ số 24, tại thôn 4 xã Trà Đa. Sau khi kiểm tra hiện trạng thực tế sử dụng đất của ông Thân Trọng Vinh, hội đồng dự họp đã tiến hành giao 4 mốc để xác định ranh giới đất của ông Vinh theo nội dung Biên bản được phòng Tài nguyên và Môi trường tổ chức họp ngày 24/8/2016.

+ Thời điểm kiểm tra hiện trạng 02 lô đất của ông Thân Trọng Vinh nêu trên đã xây dựng bờ kè bao quanh, qua kiểm tra thì diện tích xây dựng bờ kè bao quanh không vượt quá diện tích được cấp GCNQSDĐ của 02 lô đất nhưng vị trí xây dựng bờ kè không đúng vị trí định vị của 02 lô đất được cấp GCN. Ông Vinh cũng đã thừa nhận việc xây dựng bờ kè sai vị trí đất.

+ Phần diện tích xây dựng bờ kè phía Bắc giáp với hệ thống cống thoát nước đầu nối với hệ thống xả nước của khu công nghiệp Trà Đa xuống hồ thủy lợi, ông Vinh trình bày đây là phần diện tích xây dựng nằm ngoài GCNQSDĐ của gia đình ông nhưng nằm trong phần diện tích ông Phan Quận chuyển nhượng cho gia đình ông theo giấy biên nhận viết tay ký ngày 08/04/2013 chiều dài cả 02 lô đất phía Tây dài 80m (nhưng theo 2 GCN được cấp chiều dài là 76,97m).

+ Theo nội dung đơn kiến nghị phần cống thoát nước của Khu công nghiệp Trà Đa, gia đình ông Vinh yêu cầu được tạm thời giữ lại vì hiện tại công ty phát triển hạ tầng khu công nghiệp vẫn chưa xây dựng hệ thống thoát nước mưa xuống hồ thủy lợi Trà Đa.

+ Tại cuộc họp thường trực Hội đồng nhân dân xã Trà Đa và các thành viên trong cuộc họp có ý kiến đề nghị UBND thành phố xem xét tạm giữ lại phần xây dựng bờ kè nằm ngoài GCNQSDĐ của ông Vinh và phần cống ông Vinh xây dựng đầu nối với hệ thống thoát nước để chống sạt lở, xói mòn khi mùa mưa nước chảy xuống hồ thủy lợi làm ảnh hưởng đến các hộ sản xuất lân cận đến khi giải quyết xong hệ thống đầu nối với hệ thống thoát nước của khu công nghiệp.

- Năm 2017, ông Nhập tiếp tục có đơn kiến nghị liên quan đến việc xây cống của ông Vinh. UBND xã Trà Đa có Báo cáo số 09/BC-UBND ngày 20/01/2017 và Báo cáo số 31/BC-UBND ngày 08/03/2017 về việc giải quyết đơn của ông Nhập.

- Ngày 05/05/2017, UBND thành phố Pleiku có văn bản số 776/UBND-VP ngày 05/05/2017 về việc giải quyết đơn của ông Nhập, nội dung:

+ *Thống nhất việc tạm thời giữ lại bờ kè đá và mương thoát nước tại vị trí đang tranh chấp (thôn 4, xã Trà Đa) giữa ông Thân Trọng Vinh và ông Trần Công Nhập đến hết ngày 31/10/2017.*

+ *Sau thời gian trên, yêu cầu UBND xã Trà Đa tiếp tục thực hiện theo nội dung văn bản số 2263/UBND-VP ngày 28/10/2016 của UBND thành phố về việc xử lý công trình xây dựng không phép của ông Thân Trọng Vinh tại thôn 4, xã Trà Đa, thành phố Pleiku.*

- UBND xã Trà Đa ban hành Thông báo số 104/TB-UBND ngày 31/10/2017, số 07/TB-UBND ngày 24/01/2018 và số 79/TB-UBND ngày 30/11/2018 đề nghị ông Vinh tháo dỡ toàn bộ phần diện tích bờ kè xây dựng không phép, nếu ông Vinh không thực hiện, UBND xã sẽ thực hiện việc cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

- Qua kiểm tra hiện trạng, hiện nay ông Vinh chưa thực hiện việc tháo dỡ bờ kè xây dựng vi phạm theo các thông báo của UBND xã Trà Đa.

IV. Kết quả đối thoại:

Ngày 23/4/2020, Chủ tịch UBND thành phố tiến hành tổ chức buổi đối thoại với ông Nhập và các bên có liên quan, kết quả:

- Việc tổ chức họp lấy ý kiến kiến khu dân cư về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất của ông Trần Công Nhập là đúng theo quy định. Nên việc ông Nhập cho rằng xã Trà Đa tổ chức họp lấy ý kiến khu dân cư để gây khó khăn, cản trở Ông trong việc đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không có cơ sở.

- Việc ông Thân Trọng Vinh xây dựng bờ kè không phép, sai quy định. Qua kiểm tra hiện trạng, hiện nay ông Vinh chưa chấp hành việc tháo dỡ bờ kè xây dựng không phép nên nội dung khiếu nại của ông Nhập đối với hành vi không tháo dỡ bờ kè vi phạm của ông Vinh là có cơ sở. Đề nghị UBND xã Trà Đa khẩn trương kiểm tra, xem xét xử lý theo quy định.

V. Kết luận:

1. Trên cơ sở hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Trần Công Nhập, UBND xã Trà Đa đã thực hiện việc niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất trong thời hạn 15 ngày; xem xét các ý kiến phản ánh về nội dung công khai và gửi hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai là đảm bảo theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 70 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về *trình tự, thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu và đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất.*

Việc UBND xã Trà Đa căn cứ khoản 4 Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 : “4. Trường hợp không có một trong các loại giấy tờ quy định tại Khoản 2, Điều này hoặc trên giấy tờ không ghi rõ thời điểm xác lập... thì phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về thời điểm bắt đầu sử dụng đất và mục đích sử dụng đất trên cơ sở thu thập ý kiến của những người đã từng cư trú cùng thời điểm bắt đầu sử dụng đất của người có yêu cầu xác nhận trong khu dân cư (thôn, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc, tổ dân phố) nơi có đất” vì cho rằng “Giấy nhượng đất” ngày 17/12/2000 chỉ có chữ ký của ông Nguyễn Quốc Việt, bà Phạm Thu Hà (người bán đất) là chưa đầy đủ chữ ký của các bên theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014: “h) giấy tờ mua bán nhà, tài sản khác gắn liền với đất hoặc giấy tờ về mua bán đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất có chữ ký của các bên liên quan” là có cơ sở.

Đồng thời tại điểm đ khoản 2 Điều 12 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về mẫu giấy tờ thực hiện thủ tục đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu bao gồm từ mẫu số 04 (gồm 4a/ĐK, 4b/ĐK, 4c/ĐK, 4d/ĐK) đến mẫu số 08/ĐK, trong đó có mẫu số 05/ĐK “*Phiếu lấy ý kiến của khu dân cư về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất*”.

Do đó việc tổ chức họp lấy ý kiến khu dân cư về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất của ông Trần Công Nhật là đúng theo quy định. Nên việc ông Nhật cho rằng xã tổ chức họp lấy ý kiến khu dân cư để gây khó khăn, cản trở Ông trong việc đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không có cơ sở.

2. Việc ông Thân Trọng Vinh xây dựng bờ kè không phép, sai quy định đã được UBND Thành phố chỉ đạo UBND xã Trà Đa thực hiện, xử lý, giải quyết theo quy định của pháp luật. Tại thời điểm thi hành việc tháo dỡ bờ kè có nguy cơ sạt lở đất ảnh hưởng đến hệ thống thoát nước, hồ thủy lợi Trà Đa và hoa màu của nhân dân. Do đó, UBND Thành phố đã ban hành văn bản số 776/UBND-VP ngày 05/5/2017 cho phép tạm thời giữ lại bờ kè mương thoát nước tại vị trí đang tranh chấp giữa ông Vinh và ông Nhật đến hết ngày 31/10/2017. Tuy nhiên hết thời hạn trên, UBND xã Trà Đa đã không xử lý dứt điểm vụ việc, dẫn đến việc kiến nghị kéo dài. Qua kiểm tra hiện trạng, hiện nay ông Vinh chưa chấp hành việc tháo dỡ bờ kè xây dựng không phép nên nội dung khiếu nại của ông Nhật đối với hành vi không tháo dỡ bờ kè vi phạm của ông Vinh là có cơ sở.

3. Theo Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 09/01/2020, Chủ tịch UBND xã Trà Đa đã kết luận:

- Nội dung khiếu nại của ông Nhật đối với việc tổ chức lấy ý kiến khu dân cư là gây khó khăn, cản trở ông trong việc đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không đúng.

- Công nhận việc ông Nhật khiếu nại ông Vinh chưa tháo dỡ bờ kè là đúng. Nên nội dung khiếu nại của ông Nhật là khiếu nại có nội dung đúng, nội dung sai.

Từ những nhận định, căn cứ trên, việc UBND xã Trà Đa ban hành Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 về việc giải quyết khiếu nại của ông Nhập với kết quả như trên là đúng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 của Chủ tịch UBND xã Trà Đa “Về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Trần Công Nhập, cư ngụ 58 Nguyễn Công Trứ, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (lần đầu)”. Yêu cầu ông Trần Công Nhập, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan thực hiện Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 của Chủ tịch UBND xã Trà Đa.

Điều 2. Giao phòng Tài nguyên và Môi trường Thành phố chủ trì phối hợp với Chi nhánh VPĐKĐĐ Thành phố, UBND xã Trà Đa và cơ quan có liên quan tiến hành hướng dẫn gia đình ông Trần Công Nhập lập thủ tục đề nghị, xem xét việc cấp Giấy CNQSD đất theo đúng quy định của pháp luật.

Giao UBND xã Trà Đa chủ trì phối hợp với phòng Quản lý đô thị Thành phố lập biên bản vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng đối với hành vi xây dựng không phép của ông Thân Trọng Vinh đồng thời yêu cầu ông Vinh tự tháo dỡ phần diện tích bờ kè xây dựng không phép. Nếu ông Vinh không tự tháo dỡ thì UBND xã Trà Đa xem xét, xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu ông Trần Công Nhập không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND Thành phố, Chánh thanh tra, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố, Chủ tịch UBND xã Trà Đa, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và ông Trần Công Nhập chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Thường trực Thành ủy;
- Thanh tra thành phố;
- Đ/c Nga -PCVP;
- Đ/c Vân, K.Chi – CVVP;
- Lưu: VT, NC, hồ sơ.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Quê